

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021

Thực hiện Công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 về việc hướng dẫn kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020-2021;

Thực hiện công văn số 2386/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020 - 2021;

Thực hiện công văn số 1009/PGD&ĐT ngày 22/9/2020 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2019 – 2020 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Yên Đức xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020- 2021 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2019- 2020

I. Học sinh

- Tổng số học sinh đầu năm: 235- Số lớp: 08 lớp
- Tổng số học sinh cuối năm: 236(tăng 01 học sinh; lý do: 01 HS chuyển đến)

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục

Kết quả xếp loại hạnh kiểm

Khối Lớp	Năm học	TS HS	Hạnh kiểm							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Cộng	Đầu năm	235	220	93,62	15	6,38				
	Cuối năm	236	222	94,1	14	5,93	0	0	0	0

Đánh giá chung: So với chỉ tiêu đầu năm công tác giáo dục đạo đức học sinh có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm Tốt tăng 0,48, giảm tỷ lệ hạnh kiểm khá 0,45%, không có học sinh hạnh kiểm trung bình.

***Kết quả xếp loại học lực năm học**

Khối Lớp	Năm học	TS HS	Học lực							
			Giỏi		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Cộng	Đầu năm	235	59	25,11	94	40,00	78	33,19	4	1,70
	Cuối năm	236	63	26,7	103	43,6	69	29,2	1	0,42

Đánh giá: So với chỉ tiêu đầu năm nhà trường giữ vững được chất lượng đại trà

- Chuyển lớp thăng: 235/236 HS, đạt 99,58%; Tỷ lệ lên lớp sau kiểm tra lại 100%, không có HS ở lại lớp.

- Hoàn thành chương trình lớp 9 và tốt nghiệp THCS: 48/48 HS, đạt 100%

2. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

*Cấp thị xã:

-Học sinh giỏi các môn văn hóa: 14 em cấp thị xã.

- Tham gia Hội khỏe phù đồng cấp thị xã đạt giải nhì toàn đoàn. Cụ thể: Đạt 13 Huy chương Vàng cấp thị xã; 19 Huy chương Bạc, 20 Huy chương Đồng.

* Cấp tỉnh: Đạt 07 Huy chương Vàng, 08 Huy chương Bạc; Đạt 02 Huy chương Đồng.

* Tham dự cuộc thi Thiếu niên kể chuyện bác Hồ đạt giải khuyến khích cấp thị xã

3. Kết quả thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn T. Anh
48	43	89,6%	26	60,5%	26/43 60,47%	21/43 48,84%	17/43 39,53%

Năm học 2017 – 2018: 47 em TN THCS, 43 em dự thi và đỗ 36 em đạt tỷ lệ 76,5%.

Năm học 2018 – 2019: 53 em TN THCS, 51 em dự thi và đỗ 45 em đạt tỷ lệ 88,2%.

Năm học 2019 – 2020: 48 em TN THCS, 43 em dự thi và đỗ 26 em đạt tỷ lệ 60,5%.

II. Tập thể, cá nhân

1.Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 18- Trong đó: (BGH : 02; GV: 14; nhân viên: 02)

- Xếp loại chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp:

Tổng số cán bộ, giáo viên được đánh giá, xếp loại 16 đ/c;

Loại tốt: là 14 đ/c đạt 87,5%;

Loại khá: 02 đ/c đạt 12,5%;

- Xếp loại viên chức giáo dục cuối năm học

Loại tốt: là 14 đ/c đạt 87,5%;

Loại khá: 02 đ/c đạt 12,5%;

2.Kết quả danh hiệu Thi đua-Khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

2.1. Cán nhân:

- Các danh hiệu thi đua các cấp: Chiến sĩ thi đua cấp CS: 03 đồng chí
- Các hình thức khen thưởng các cấp: 03 giấy khen của UBND thị xã; 01 Bằng khen của UBND tỉnh.

2. 2. Nhà trường:

- Trường: Tập thể lao động xuất sắc.
- Được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Nhà trường cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học và những chỉ tiêu đề ra. Chất lượng giáo dục đi vào chiều sâu có tính ổn định vững chắc đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia: Số lượng học sinh giỏi các cấp tăng cả về số lượng và chất lượng, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, thi đỗ vào THPT công lập được giữ vững.

- Đội ngũ giáo viên có ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học hỏi, đổi mới phương pháp dạy học, tự rèn luyện phấn đấu để có tay nghề vững vàng, có uy tín với phụ huynh và học sinh.

- Các tổ chức, bộ phận hoạt động tương đối đều tay, cơ cấu các tổ chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

- Cơ sở vật chất nhà trường được sửa chữa, nâng cấp khang trang đặc biệt khuôn viên nhà trường.

2. Tồn tại, nguyên nhân, cách khắc phục

a. Tồn tại- nguyên nhân

- Nhận thức, trách nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác một số ít giáo viên chưa cao.

- Khuôn viên sân trường, phòng học chưa được khang trang do làm lâu xuống cấp. Phòng thư viện, y tế trường học là nhà cấp 4 xây dựng lâu xuống cấp không đảm bảo diện tích theo chuẩn.

- Trường có nhiều học sinh còn khó khăn về hoàn cảnh, số học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo cao do đó ảnh hưởng đến điều kiện học tập.

b. Cách khắc phục

- Nhà trường tăng cường công tác bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá đội ngũ GVNV bằng nhiều hình thức.

- Ngoài việc chi tiêu tiết kiệm nguồn ngân sách được cấp, đề xuất các cấp thẩm quyền đầu tư nâng cấp khuôn viên sân trường, hệ thống các phòng học, xây mới phòng thư viện, y tế nhà trường.

- Huy động mọi nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi giúp các đối tượng HS hộ nghèo, cận nghèo, có khó khăn về hoàn cảnh.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020-2021

I. Học sinh

Khối lớp	Tổng số lớp	Số học sinh		Số HS dân tộc		HS K.tật	Con TB, LS, TNLD	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh KK	Ghi chú
		Tổng	Nữ	Tổng	Nữ						
6	2	86	53			1		1	2	3	
7	2	71	30	2	1				2	4	
8	2	56	24						3	4	
9	2	61	26			1			1	5	
Tổng	8	274	133	2	1	2		1	8	16	

So với năm học 2019 – 2020: Số học sinh tăng 38 em, duy trì 8 lớp

Đánh giá chung

1. Thuận lợi

Địa phương trường đóng là một xã Kinh tế - Xã hội phát triển từng bước vững chắc, đời sống nhân dân ổn định, nhân dân và các lực lượng xã hội luôn quan tâm tới phát triển giáo dục, luôn tạo điều kiện thuận lợi tốt cho việc học tập, rèn luyện của học sinh và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tình hình chính trị xã hội ổn định, an ninh được giữ vững tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục. Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân xã Yên Đức hoàn thành các tiêu chí để xã Nông thôn mới.

Phòng Giáo dục & Đào tạo, Lãnh đạo địa phương luôn quan tâm chỉ đạo các hoạt động của Nhà trường.

Hội cha mẹ học sinh luôn đồng hành, và phối hợp tốt với nhà trường để cùng giáo dục học sinh.

Trường đã được phân khai tài chính, luôn đảm bảo về lương cán bộ giáo viên và đáp ứng được các nhu cầu cơ bản về dạy và học.

2. Khó khăn

- Chất lượng học sinh đầu cấp thấp, chất lượng đại trà mặc dù đã ổn định song còn nhiều vấn đề phải quan tâm.

- Địa bàn xã kinh tế còn nhiều khó khăn, mức thu nhập người dân thấp dó đó nhiều em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đạo đức, văn hóa.

II. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động

1. Số lượng

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu				
Hiệu trưởng	01	ĐH		
Phó hiệu trưởng	01	ĐH		
1.2. Giáo viên: (từng môn)	14			
Toán	02	ĐH		01

Lý, công nghệ	01	ĐH		
Hóa	01	ĐH		
Sinh	01	ĐH		
Sử	01	ĐH		
Địa lý	01	CĐ		
Ngữ Văn	03	ĐH		
GDCD	-	-		
GV ngoại ngữ	02	ĐH		
Hát nhạc	-	-		
Mĩ thuật	01	CĐ		
Thể dục	01	CĐ		
Tin học	-	-		
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	CĐ		
1.4. Nhân viên				
Thư viện + TBDH	01	ĐH		
Kế toán	-	-		
Văn thư- Thủ quỹ	01	ĐH		
Y tế trường học	-	-		
Bảo vệ	02	12/12		
Lao công	02	12/12		
TỔNG SỐ	22			01

2. Trình độ chuyên môn, chính trị

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 15 đ/c; chưa đạt chuẩn 3 đ/c, trong đó:
+ Đại học: 15 đ/c(chiếm 83.3%)
+ Cao đẳng: 03 đ/c(chiếm 16.7%) đang học nâng chuẩn đến năm 2022 hoàn thành.

- Trình độ chính trị: Trung cấp: 2(đạt 11%); Trình độ quản lý: Đại học quản lý GD: 2(đạt 11%)

- Đảng viên: 13 người (đạt 72,2%)

- Đoàn viên thanh niên: 04 người (chiếm 22.2%)

3. Cơ cấu tổ chức: Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường

- Hội đồng trường: 07 đ/c chiếm 38,9%

- Chi bộ: 13 đ/c chiếm 72,2%

- Công đoàn: 03 đ/c

- Tổ chuyên môn: 02 tổ gồm 14 đ/c

- Đoàn Thanh niên: 05 đ/c chiếm 27,8%

- Các tổ tư vấn: Tổ tư vấn tâm lý học đường, tư vấn kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ, tư vấn nghiên cứu KHKT, tổ GV cốt cán.

- Ban chỉ đạo: Thành lập các ban chỉ đạo phù hợp các hoạt động giáo dục trong nhà trường

4. Đánh giá chung về đội ngũ

a, Thuận lợi

- Đội ngũ CB, GVNV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 83,3%.
- 100% CBGVNV có lập trường tư tưởng vững vàng, luôn tin tưởng và chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, yêu ngành, yêu nghề, đoàn kết, có ý thức trách nhiệm, có ý thức phấn đấu trong công tác.

- Nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể. Luôn có sự phối kết hợp trong hoạt động, công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b, Khó khăn

- Hiện nay chưa đảm bảo định biên giáo viên, thiếu giáo viên bộ môn Toán ảnh hưởng đến việc phân công nhiệm vụ đầu năm học.

- Hoạt động của tổ tư vấn tâm lý học đường hoạt động chưa phát huy hiệu quả cao.

III. Cơ sở vật chất

1. Phòng học

- Phòng học thường: Có 8 phòng học diện tích 43,8m²/phòng, đảm bảo đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, thiết bị ứng dụng CNTT theo quy định.

- Phòng học bộ môn: Có 04 phòng (Lý-Công nghệ, Hóa –Sinh, Tin học, Tiếng Anh) : Các phòng cơ bản đảm bảo đầy đủ các thiết bị, dụng cụ thí nghiệm, máy tính, máy chiếu phục vụ công tác dạy và học theo nhóm bộ môn.

2. Các phòng chức năng, phòng làm việc: Đảm bảo đủ trang thiết bị các phòng: Phòng Truyền thống, phòng Đoàn đội, Công đoàn, phòng Y tế, phòng làm việc của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng sinh hoạt chuyên môn.... Các công trình khác: phòng bảo vệ, nhà để xe giáo viên, học sinh, nhà vệ sinh giáo viên, học sinh... đều đầy đủ, đảm bảo quy định.

Hiện nay các phòng Thư viện, Y tế là nhà cấp 4 lâu năm xuống cấp nặng không đảm bảo tổ chức các hoạt động.

3. Thiết bị dạy học

- Đồ dùng dạy học đảm bảo theo các danh mục do Bộ giáo dục quy định: Mỗi khối có 02 bộ đầy đủ.

- Trang thiết bị UDCNTT trong quản lý và dạy học:

Máy tính xách tay: 02

Máy tính bàn phục vụ dạy và học: 22

Máy tính để bàn phục vụ công tác quản lý, hành chính, các tổ CM: 09

Máy chiếu: 5 ; Ti vi: 03; Máy chiếu vật thể: 01

Bục giảng thông minh: 01; Bảng tương tác: 02

Máy ảnh: 01; Máy quay: 01

Hệ thống âm thanh, loa máy... đầy đủ

4. Cảnh quan nhà trường

- Là khu riêng biệt, có tường rào bảo vệ, có cổng, biển trường, các khối công trình, sân chơi, nhà đa năng, sân bóng đá cỏ nhân tạo, bể bơi, sân GDTC bãi tập được quy hoạch hợp lý, đẹp.

- Khuôn viên nhà trường có nhiều cây xanh, bồn hoa, cây cảnh đảm bảo cảnh quan trường lớp xanh – sạch – đẹp.

5.Nhà Vệ sinh: Được chia ra 2 khu riêng biệt: Khu dành cho học sinh và khu dành cho giáo viên:

- Khu vệ sinh học sinh: Diện tích 72 m² bố trí nam – nữ riêng biệt, có bệ xí và bồn tiểu nam và bồn rửa tay xà phòng có khăn lau.

- Khu vệ sinh giáo viên: Diện tích 20m^{2/ phòng} chia thành 2 khu nam – nữ, luôn đảm bảo sạch sẽ.

6. Đánh giá chung

a. Thuận lợi

- Khuôn viên nhà trường rộng, có khu thể chất riêng và nhà tập đa năng, phòng học được xây dựng kiên cố, có đầy đủ phòng học bộ môn, phòng chức năng đều được trang bị cơ sở vật chất, dụng cụ học tập tối thiểu nhất phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh.

- Nhà trường được công nhận lại đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2017- 2022.

- Nhà trường có môi trường giáo dục tốt, các điều kiện CSVC cơ bản thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục toàn diện trong nhà trường.

b. Khó khăn

- Còn 05 phòng học chưa có máy chiếu, máy tính phục vụ công tác ứng dụng CNTT tại lớp học.

- Một số thiết bị dạy học bị hỏng, vỡ không sử dụng được. Số lượng sách tham khảo cho giảng dạy chưa nhiều.

- Phòng Thư viện, y tế là nhà cấp 4 xây dựng lâu năm đang xuống cấp không đáp ứng yêu cầu hoạt động của công tác thư viện theo chuẩn.

- Bàn ghế ngồi học sinh xuống cấp và còn thiếu phòng học bộ môn, phòng học thường.

c. Hướng giải quyết

- Tham mưu các cấp đề nghị tiếp tục xây mới bổ sung các phòng thư viện, phòng y tế đảm bảo theo quy định chuẩn.

- Phòng giáo dục cấp bổ sung bàn ghế ngồi học sinh các phòng học, các thiết bị ứng dụng CNTT cho các lớp học.

- Tiết kiệm nguồn chi thường xuyên tăng cường trang bị bổ sung thiết bị ứng dụng CNTT, đồ dùng thí nghiệm, sách báo tư liệu tham khảo trong nhà trường.
- Hệ thống cây xanh nhà trường có một số cây lâu kém phát triển cần được cải tạo trồng mới thay thế.

IV. Ban đại diện cha mẹ học sinh: Gồm Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường(03 thành viên); Ban đại diện cha mẹ HS 8 lớp(mỗi lớp gồm 3 thành viên).

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp hoạt động theo quy định Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT; Tích cực trong công tác phối kết hợp giáo dục học sinh cùng nhà trường, GVCN.

V. Các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội có liên quan

Phong trào giáo dục của nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của các cấp ủy Đảng, UBND xã và các ban ngành địa phương, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Sự phối kết hợp chặt chẽ với Ban công an xã luôn được duy trì đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học và ATGT.

C. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới GDTrH;

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng GDTrH; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh;

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (Chương trình GDPT 2018), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022;

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện nghiêm túc công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn Kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020-2021; Nhà trường thực hiện khung thời gian năm học như sau:

- Ngày tựu trường: Ngày 03/9/2020;
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 07/9/2020;
- Kết thúc học kỳ I: Ngày 09/01/2021;
- Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần*
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 11/01/2021;
- Kết thúc học kỳ II: Ngày 22/5/2021;
- Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần*
- Kết thúc năm học: Ngày 29/5/2021;

II. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý giáo dục học sinh

1. Về công tác giáo dục đạo đức chính trị, tư tưởng

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tác hại thuốc lá; phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai... Các tổ chuyên môn rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề 2020: *“Tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa theo đặc trưng của môn học, các hoạt động giáo dục; Tích hợp một số hoạt động giáo dục (giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động ngoài giờ lên lớp,...); trong kế hoạch giáo dục một số môn học sau: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; riêng cấp THCS có thể tích hợp thêm với môn Mỹ thuật, Âm nhạc.

- Giáo dục đạo đức, lối sống: Tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh”

qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018 và Kế hoạch số 229/KH-TU ngày 31/8/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ninh kế hoạch triển khai chỉ thị 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, Kế hoạch bài học tích hợp giáo dục đạo đức, lòng ghép nội dung Lịch sử Đảng bộ địa phương phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đạo đức nhà giáo; Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa người học với các giáo viên và lãnh đạo nhà trường để nắm bắt và xử lý kịp thời tâm tư, nguyện vọng của người học.

2. Về công tác quản lý giáo dục học sinh

- Tăng cường các giải pháp phối hợp công an xã, các lực lượng xã hội đảm bảo an ninh, trật tự trường học. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 929/PGD&ĐT ngày 14/9/2018 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai Chương trình hành động, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2021.

- Tăng cường công tác đảm bảo An toàn giao thông trong trường học. Tuyên truyền vận động CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Thị ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động thực hiện quy định đội mũ bảo hiểm.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự; Phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống thuốc lá, phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp luật của học sinh.

III. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học. Tiếp tục xây dựng, duy trì các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022. Thực hiện công tác tự đánh giá trong nhà trường, xác định chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025.

1. Tăng cường quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học:

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn

huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; Làm tốt công tác vệ sinh trường học đặc biệt nhà vệ sinh giáo viên, học sinh.

- Ngay từ đầu năm học tổ chức kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 và đáp ứng kịp thời trong dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Sở GDĐT tại các văn bản: Công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến, Công văn số 3456/SGDĐT- GDTrH ngày 28/12/2018 về việc tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019, Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 về việc quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tích hợp kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác quản lý thiết bị dạy học.

- Nhân viên phụ trách có kế hoạch, sổ theo dõi mượn, trả cập nhật thường xuyên. Tổ chức 100% giáo viên xây dựng kế hoạch và sử dụng thiết bị đồ dùng nâng cao chất lượng trong tiết dạy. Có biên bản theo dõi đánh giá tình trạng thiết bị đồ dùng thường kỳ(đầu năm, cuối kỳ, cuối năm)

2. Tăng cường công tác quản lý và sử dụng thư viện trường học:

- Sắp xếp, bố trí nhân viên thư viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của thư viện, góp phần nâng cao chất lượng dạy học; đẩy mạnh phong trào “Văn hoá đọc”, ngày “Ngày hội đọc” trong nhà trường.

- Rà soát, thay thế, bổ sung sách cho thư viện theo danh mục sách dùng cho thư viện trường học (do Bộ GD&ĐT phê duyệt, ban hành).

- Xây dựng thư viện theo tiêu chí của Thư viện đạt chuẩn tiên tiến(Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT), phát huy hiệu quả Tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường

- Nhân viên quản lý thư viện đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định.. Tuyên truyền vận động 100% GVNV; 75 % HS tham gia đọc sách thư viện.

- Phần đầu đạt thư viện chuẩn tiên tiến theo QĐ số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

3. Tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá, trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- BGH xây dựng kế hoạch, thành Hội đồng tự đánh giá nhà trường trong năm học.

- Tổ chức tập huấn Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia; Quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT; Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư mọi nguồn lực xây dựng nhà trường hoàn thành các tiêu chí trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3, chuẩn Quốc gia giai đoạn 2022-2027.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá hàng năm để từ đó có các giải pháp thực hiện hiệu quả trong các năm tiếp theo.

IV. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường.

1. Về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT chỉ đạo để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp tình hình thực tiễn nhà trường và địa phương bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất cả nước: Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, Công văn số 2265/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS,

THPT, Công văn số 2283/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, Công văn số 2286/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo nhà trường tổ chức việc xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể như sau:

1.1. Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình GDPT hiện hành, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Đối với các bài tự học có hướng dẫn: Giáo viên cần thể hiện rõ nội dung hướng dẫn, phương án kiểm tra, đánh giá sản phẩm tự học của học sinh (thời gian dành cho các nội dung này không vượt quá 1/3 thời gian tiết dạy).

1.2. Nhà trường xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục bao gồm các hoạt động giáo dục bắt buộc và các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

1.3. Nhà trường chủ trì, cùng các tổ nhóm chuyên môn rà soát, thống nhất các nội dung kiến thức được tinh giản, bổ sung cập nhật kiến thức mới ở các môn học cụ thể, kế hoạch các hoạt động giáo dục để kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo không trùng lặp về thời gian, nội dung giữa các môn học và các hoạt động giáo dục, chủ đề liên môn, bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

1.4. Hiệu trưởng ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021;

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu

tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn phải tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những PPDH, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung bài dạy. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học trong năm học. Cụ thể kế hoạch thực hiện nội dung các chuyên đề như sau:

*** Tổ Khoa học xã hội**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp tổ	Địa	Vận dụng kiến thức liên môn vào dạy- học môn Địa Lý	BC: Trần Thị Huyền Dạy minh họa: Nguyễn Tú Anh	Tháng 11/2020
Cấp trường	Tiếng Anh	Chủ đề: Ngày Hội giao lưu Tiếng Anh	Nhóm GV Tiếng Anh chuẩn bị nội dung, chương trình giao lưu Tổ KHXH chuẩn bị ĐK thiết yếu tổ chức	Tháng 12/2020
Cấp tổ	Lịch sử	Rèn kỹ năng khai thác tranh ảnh SGK lịch sử nhằm phát huy tính tích cực của học sinh	BC: Vũ Thị Bình Ngọc Dạy: Phạm Thị Kim Nhung	Tháng 2/2021
Cấp trường	Ngữ văn	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong dạy học Văn Nghị luận xã hội lớp 9	Người BC: Nguyễn Thị Minh Hiền GV dạy: Vũ Thị Bình Ngọc	Tháng 3/2021

*** Tổ Khoa học tự nhiên**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp Trường	Lý	Dạy học tích hợp bảo vệ môi trường	Hoàng Thị Nghệ Nguyễn Hà Liễu	Tháng 12/2020
Cấp tổ	Thể dục	Một số bài tập nâng cao thành tích chạy 60m cho học sinh khối 8	Nguyễn Thị Thanh Tuyền Phạm Văn Quảng	Tháng 11/2020
Cấp Tổ	Sinh	Chống ô nhiễm môi trường trong môn sinh học	Vương Thị Thảo Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tháng 2/2021
Cấp trường	Hóa	Dạy học Stem trong môn Hóa học	Vũ Thị Hoài Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tháng 3/2021

- Tổ chức học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới(kế hoạch tổ chức các hoạt động GD).

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

3.1. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT: Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số [58/2011/TT-BGDĐT](#) ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

3.2. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn và từng giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục

từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Lưu ý các tổ chuyên môn không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

- Về thực hiện đánh giá thường xuyên: Đánh giá trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: Bài kiểm tra (trên giấy), bài thực hành, dự án học tập của HS. Đối với bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ làm trên giấy nhà trường tổ chức kiểm tra chung toàn trường đối với các môn: Toán, Văn, Tiếng Anh, Sinh, Hóa, Lý, Địa, GDCD, Sử. Các môn còn lại kiểm tra do giáo viên dạy bố trí trên thời khóa biểu dạy chính khóa.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

4.1. Tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT và các hướng dẫn khác của Sở GDĐT đối với các hoạt động hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng HSG hoặc phụ đạo học sinh yếu hoặc trong các điều kiện dịch bệnh.

4.2. Giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao¹. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

4.3. Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học;

5. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

Thực hiện các hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học và Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo

dục STEM trong giáo dục trung học. Cụ thể:

- Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT.
- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục các bộ môn: Vật lý, Toán, Hóa, Sinh, Công Nghệ, Mỹ thuật để tổ chức các bài dạy(chủ đề) STEM(Có KH cụ thể ở các bộ môn).
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM: Mỗi khối thành lập một CLB(04 CLB) tổ chức 02 tiết/tháng/ CLB.
- Khai thác tích cực, có hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học, được cung cấp đáp ứng yêu cầu giáo dục STEM của nhà trường.

6. Về tổ chức dạy học tiếng Anh

- Tổ chức dạy học Tiếng Anh theo Kế hoạch số 820/KH-PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” đồng thời đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.
- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường duy trì hiệu quả việc tổ chức dạy học Tiếng Anh theo chương trình hiện hành. Giáo viên giảng dạy Tiếng Anh phải quan tâm đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết), trong đó chú ý kỹ năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp trong cuộc sống đặc biệt kỹ năng giao tiếp của HS ở vùng Du lịch làng quê.
- Tổ chức chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Anh; Ngày hội “Giao lưu Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh”(dự kiến tổ chức vào tháng 12/2020).
- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015- 2016; chú trọng thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ chung các khối lớp, thống nhất việc ra đề, chấm chữa bài và rút kinh nghiệm kết quả qua các bài kiểm tra.
- Xây dựng kế hoạch cụ thể nâng cao chất lượng dạy và học đối với giáo viên và học sinh lớp 9 đặc biệt kỳ ôn luyện thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập.

7. Về thực hiện chương trình dạy học tự chọn

Đảm bảo đủ thời lượng dạy học tự chọn theo chủ đề bám sát theo quy định các môn học nhằm củng cố, nâng cao kiến thức cho học sinh ở bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh sắp xếp trên thời khóa biểu chính khóa theo hướng dẫn tại công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016.

8. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân

luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT.

- BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo tổ chức hoạt động Giáo dục hướng nghiệp, phân công giáo viên phụ trách công tác hướng nghiệp, xếp thời khóa biểu cố định cho các lớp đảm bảo 100% học sinh khối 9 được tham gia hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tiếp tục thực hiện đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học đặc biệt là với học sinh lớp 8, lớp 9 nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng sau THCS.

- Tổ chức cho học sinh tham quan các mô hình phát triển kinh tế, các làng nghề ở địa phương.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, huy động các nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

9. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn

Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, tích cực hưởng ứng phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

**** Về giáo dục đạo đức, lối sống.***

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục. Tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp giáo dục đạo đức trong đó chú trọng việc lựa chọn nội dung tích hợp đạo đức, định lượng mức độ, thời gian tích hợp đảm bảo tính chất giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, sự phát triển của học sinh, xã hội và thời đại; tích hợp giáo dục đạo đức gắn với thực tiễn cuộc sống, các vấn đề xã hội tại địa phương.

**** Về giáo dục phòng, chống tham nhũng.***

- Tuyên truyền CBGVNV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng.

****Về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.***

- Thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục các nội dung bảo vệ môi trường trong các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể.

- Chỉ đạo Liên đội xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và tổ chức thực hiện tại nhà trường.

****Về tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo***

- Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội thực hiện lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam;

- Tuyên truyền tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường.

**** Về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả***

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện tích hợp nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào 4 môn dạy trong kế hoạch môn học: Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngày Hội vệ sinh trường học.

**** Về giáo dục di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:***

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập, trải nghiệm các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh, di tích trên địa bàn thị xã Đông Triều (Vịnh Hạ Long; Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí; Khu Di tích Lịch sử Bạch Đằng ở Quảng Yên; Khu Di tích Lịch sử nhà Trần, khu di tích Đệ tứ chiến khu Đông Triều; Lễ Hội đền Cửa Ông ở Cẩm Phả,...).

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian đặc biệt trên địa bàn xã Yên Đức, thị xã Đông Triều... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản

- Xây dựng chương trình trải nghiệm lịch sử văn hóa tại địa phương cho học sinh: Di tích Núi canh, Hang 73, Du lịch làng quê yên Đức...; Xây dựng dự án trường học Hạnh phúc nhằm từng bước xây môi trường học đường an toàn, lành mạnh, vui tươi để học sinh được phát huy hết tiềm năng các nhân dạng tính cách đặc trưng mang bản sắc văn hóa, từng bước tiếp cận nền giáo dục tiên tiến các nước trong khu vực và trên thế giới qua ứng dụng CNTT;

- Chỉ đạo giáo viên khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS
- Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn>.

10. Công tác Y tế, Giáo dục thể chất và thể thao trường học

10.1. Công tác y tế trường học:

- Bám sát nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở, Phòng Giáo dục chủ động tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan liên quan, chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung về công tác y tế trường học và phòng, chống dịch Covid-19, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với giáo viên, học sinh nhà trường.

- củng cố, kiện toàn và tăng cường hiệu quả hoạt động y tế trường học, đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe, tư vấn, phòng chống dịch bệnh, bệnh học đường và các bệnh không lây nhiễm đối với trẻ em, học sinh. Tích cực triển khai công tác bảo hiểm y tế đối với học sinh, phấn đấu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế năm 2021.

- Tăng cường cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện thực hiện hiệu quả hoạt động YTTH đối với học sinh, CBGV; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhân viên kiêm nhiệm y tế trường học.

10.2. Công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học

- Tiếp tục triển khai đến toàn thể CBGVNV và GV phụ trách công tác GD thể chất nhà trường Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017, của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016, của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án

tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Thông báo số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019, của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Hội nghị “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục”.

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội thiếu niên, giáo viên thể dục chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ, các bài võ cổ truyền

- Tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp sau này.

V. Duy trì, nâng cao kết quả công tác phổ cập giáo dục

1. Yêu cầu: Đảm bảo thực hiện duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau THCS đặc biệt tỉ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp.

2. Chỉ tiêu

- Đạt các tiêu chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3 và PCGD- XMC mức độ 2.
- Phần đầu đạt tỉ lệ chuyên cần trên 98%; Duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

3. Biện pháp thực hiện

****Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác PCGD đối với giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục***

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD các thôn thuộc địa bàn phụ trách; chịu trách nhiệm tham mưu cho BGH nhằm thực hiện đầy đủ hồ sơ phổ cập theo qui định.

- Phối hợp tốt với các GV chuyên trách PC ở các trường mầm non, tiểu học trong địa bàn phụ trách để thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật số liệu trong độ tuổi phải phổ cập.

**** Huy động các đối tượng phổ cập ra lớp và biện pháp chống HS bỏ học.***

- Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học.

- Nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng.

- Phối hợp Ban chỉ đạo các xã, các trung tâm dạy nghề và GDTX của thị xã, kết hợp vận động học sinh tham gia học nghề (hệ vừa học nghề vừa học văn hóa) nhằm góp phần nâng cao tỉ lệ TN THPT trong độ tuổi phổ cập.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn do nguyên nhân kinh tế.

VI. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học

1. Công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

- Triển khai và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn các nội dung về chương trình GDPT mới, các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020.

- Tổ chức tích cực các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu dần tiến tới áp dụng chương trình GDPT mới trong thời gian tới.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học của nhà trường trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sắp xếp, tham mưu đề xuất với Phòng GD&ĐT đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã bổ sung đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm đồng bộ, đồng tốc với lộ trình triển khai áp dụng chương trình GDPT và SGK mới.

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn tổ chức tập huấn cho giáo viên về sách giáo khoa mới, trước hết là sách giáo khoa lớp 6, bảo đảm 100% giáo viên dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Chuẩn bị tài liệu giáo dục địa phương

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT và Thông tư quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương của Bộ GD&ĐT; Cử giáo viên tham gia tập huấn về tài liệu giáo dục địa phương lớp 6 hè 2021.

3. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

Tổ chức cán bộ giáo viên nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông để đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, lớp 7 theo quy định. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn,...

VII. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1.1. Làm tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên coi trọng mỗi đoàn kết nội bộ; thực hiện tốt 3 cuộc vận động lớn:

“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

1.2. Phát triển, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; Đảm bảo nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về chuyên môn và nghiệp vụ. Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021 cho cán bộ quản lý và giáo viên, chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường.

VIII. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Nhà trường tự chủ xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

2. Đổi mới hoạt động quản lý của BGH và tổ chuyên môn

- Triển khai công văn số 2435/SGDĐT-GDTrH ngày 18/9/2018 về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi; bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt các tổ chuyên môn, tập trung thảo luận, bàn bạc, phát huy sáng tạo trong công việc. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 02 lần/ học kỳ, tổ chức họp định kỳ 02 lần/tháng. Phát huy vai trò quản lý từ tổ chuyên môn nhằm phát huy tính sáng tạo trong hoạt động của tổ; thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng chuyên môn hóa, thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, tránh hành chính hóa trong các cuộc họp tổ.

- Tăng cường vai trò các tổ chuyên môn trong việc thực hiện nội dung, kế hoạch môn học, ra đề kiểm tra – đáp án, công tác dự giờ thăm lớp, công tác tự bồi dưỡng, công tác kiểm tra hồ sơ cá nhân dưới sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát trực tiếp của lãnh đạo phụ trách cùng sự hỗ trợ của các thành viên trong BGH.

3. Công tác quản lý tài chính

Thực hiện Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu trong cơ sở GD năm 2020-2021; Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo kinh phí hoạt

động, khen thưởng với phương châm tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời tăng cường khen thưởng đột xuất, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên nhân viên hàng năm. Hàng quý kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các loại quỹ: Học phí, ngân sách,... Kiểm tra việc đăng quỹ, nộp quỹ học phí đúng thời gian quy định và đúng nguyên tắc tài chánh.

4. Thực hiện quy chế dân chủ và 3 công khai trong đơn vị

- Tiếp tục thực hiện đúng thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ trong đơn vị , Điều lệ trường trung học , nội quy cơ quan , pháp lệnh cán bộ công chức ; quy chế phối hợp trong nhà trường và các tiêu chí thi đua.

- Xây dựng tốt nề nếp hội họp: Dựa trên các văn bản pháp qui, trường sẽ thực hiện dân chủ, công khai, đúng qui định. Trong đó duy trì tốt chế độ họp HĐSP nhà trường để trao đổi, bàn bạc, lấy ý kiến trong CB, GV để đưa ra quyết định phù hợp trong các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, tạo sự đồng thuận cao trong đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở. Thực hiện việc công khai trong công tác quản lý theo qui định. Nội dung phải công khai: công khai công tác tuyển sinh, công khai chất lượng giáo dục, công khai việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường và một số nội dung khác. Hình thức công khai: trong Hội nghị cán bộ công chức, trang Webs hoặc thông qua hội đồng sư phạm.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn khác nhằm giúp cho nhà trường thực hiện đúng định hướng phát triển và thực hiện tốt công tác tư vấn học sinh.

5. Thực hiện quy chế phối hợp trong các hoạt động giáo dục

- Phối hợp với Công Đoàn rà soát, xây dựng lại các tiêu chí thi đua một cách thiết thực nhằm tạo động lực thúc đẩy CB , giáo viên dạy tốt hơn, quản lý hiệu quả hơn. Chất lượng giáo dục của công đoàn viên là yếu tố quyết định các danh hiệu thi đua và đánh giá công chức cuối năm.

- Xây dựng quy chế và chương trình hoạt động phối hợp giữa BGH với các Hội, Đoàn thể trong nhà trường, với chính quyền địa phương để các hoạt động phối hợp mang lại hiệu quả cao nhất.

- Xử lý tốt công tác thông tin hai chiều, thông qua các Đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, tổ Công đoàn, các bộ phận thông qua bản tin nội bộ . Mỗi năm học , lãnh đạo trường cùng phụ trách Đoàn , Hội trong nhà trường tiến hành gặp gỡ ít nhất 2 lần với Ban cán sự lớp , Ban chấp hành Chi đoàn để nắm thông tin và giải đáp những thắc mắc, nguyện vọng của học sinh.

- Chỉ đạo các thành viên trong ban lãnh đạo nhà trường, Đoàn thể và các bộ phận, giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch hoạt động cụ thể của cá nhân tùy theo nhiệm vụ được phân công và tổ chức thực hiện kế hoạch, lưu hồ sơ minh chứng trong quá trình kiểm tra đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp được qui định.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT.

6. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

- Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các kế hoạch trong năm học. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

7. Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

Tiếp tục thực hiện việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Nâng cao chất lượng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

8. Về công tác dạy thêm, học thêm

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, công khai các văn bản quy định về dạy thêm, học thêm tới toàn thể CBGVNV-HS, phụ huynh HS.

- Tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

- Nhà trường tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường trên cơ sở tự nguyện tham gia của học sinh; phân chia lớp học theo trình độ học sinh, học sinh

được lựa chọn giáo viên để theo học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm báo cáo duyệt lãnh đạo Phòng giáo dục. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên đang công tác trong nhà trường tham gia dạy thêm phải thực hiện đúng qui định về dạy thêm, học thêm, chịu sự quản lý, giám sát của nhà trường.

- Hiệu trưởng làm tốt công tác tham mưu với UBND xã để quản lý hiệu quả việc dạy thêm học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý nghiêm trường hợp các tổ chức, cá nhân dạy thêm không đúng qui định.

9. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường

Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 824/KH PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều.

Chỉ tiêu

- Phần đầu xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa.
- Hoàn thành xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.
- Phần đầu 100% CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc văn hóa ứng xử trong trường học.

- 100% CBGVNV và học sinh thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương văn hóa công sở và chủ đề công tác năm 2020; Môi trường cảnh quan, công tác vệ sinh trường học, nhà vệ sinh sạch đẹp an toàn và thân thiện.

Biện pháp thực hiện

- Ban giám hiệu phối hợp công đoàn trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Tổ chức các hội thi, hội thảo, chuyên đề, nêu gương, tuyên dương những điển hình tiêu biểu trong văn hóa ứng xử học đường nói riêng và những cái hay, cái đẹp của nghề giáo nói chung cần luôn luôn được quan tâm thực hiện. Những điển hình hay, những gia đình, những trường học giáo dục được văn hóa ứng xử hiệu quả cho học sinh cần được nhân rộng một cách có thực chất, hiệu quả, góp

phần tuyên truyền, đẩy lùi cái xấu, nhân rộng cái đẹp, xây dựng tượng đài đẹp về hình ảnh người thầy, về nét đẹp văn hóa học đường.

10. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội trong nhà trường

- Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường tổ chức tốt phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh.

- Xây dựng, duy trì có hiệu quả hoạt động các đoàn thể trong nhà trường.

- Phấn đấu 100% các đoàn thể trong nhà trường đạt vững mạnh.

- Chỉ đạo các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường căn cứ các văn bản chỉ đạo các cấp xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể.

- Phân công gắn trách nhiệm cho CB, GV phụ trách công tác các đoàn thể đảm bảo duy trì hoạt động có nền nếp, hiệu quả gắn và với các hoạt động chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng các quy định thực hiện nhiệm vụ trong Đoàn, Hội, Đội.

- Chú trọng duy trì có nền nếp và tổ chức các hoạt động của Đoàn, hội, Đội trong các đợt thi đua lớn trong năm học với việc bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức, ý thức cho học sinh.

11. Tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/7/2013 của UBND huyện Đông Triều (nay là thị xã) triển khai đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT); phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời (HTSD) nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương.

- Tuyên truyền vận động cán bộ GVNV, người dân, học sinh tích cực tham gia Đề án “Dạy và nâng cao trình độ sử dụng Tiếng Anh cho học sinh, người dân xã Yên Đức”.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2021 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương(có Kế hoạch cụ thể).

- Phối hợp với TTHTCĐ xã tổ chức các hoạt động tuần lễ HTSD đầu tháng 10/2020 với các hoạt động đa dạng, phong phú, thiết thực và hiệu quả

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

- Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy năm học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, công nghệ thông tin (CNTT):Triển khai thực hiện các giải pháp xây

dựng Chính quyền điện tử; tích cực tuyên truyền hướng dẫn CBGV-NV, học sinh và người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Tập trung bổ sung các trang thiết bị cho phòng thông minh, sử dụng hiệu quả hệ thống “*Lớp học thông minh*”, từng bước triển khai giải pháp phát triển thành hệ thống “*Lớp học điện tử - Trường học điện tử*”.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 985/SGDĐT ngày 24/4/2020, của Sở GDĐT Quảng Ninh về việc bổ sung thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn số 472/PGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2020, của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường từ học kỳ II năm học 2019 - 2020;

- Tăng cường hiệu quả hoạt động trên trang thông tin điện tử nhà trường: Phân công nhiệm vụ cán bộ phụ trách CNTT quản trị trang Webs, thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động nhà trường công khai, tuyên truyền, quảng bá cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

IX. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Yêu cầu

- Đẩy mạnh phong trào thi đua để làm động lực hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đúng thực chất, không chạy theo thành tích;

- Bổ sung, chỉnh sửa Quy chế thi đua - khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ đơn vị và đúng với hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT; triển khai thực hiện đúng theo quy chế.

2. Chỉ tiêu đăng ký thi đua- Khen thưởng

2.1. Đăng ký thi đua

- * Đối với tập thể:

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến.
- Liên đội: Vững mạnh cấp thị xã. Đề nghị BCH thị đoàn tặng giấy khen.
- Công đoàn: CĐCS vững mạnh cấp thị xã.

- * Cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 18
- CSTĐ cấp cơ sở: 4
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 12
- Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 11

2.2. Đăng ký hình thức khen thưởng

- * Đối với tập thể: Trường đề nghị Sở GD&ĐT tặng Giấy khen

- * Đối với cá nhân:

- Đề nghị sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng giấy khen: 01 đ/c.

- Đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen: 04 đ/c
- Đề nghị UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 01 đ/c

Danh sách đăng ký cụ thể các cá nhân(phụ lục số 01)

3. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức phát động thi đua với chủ đề và nội dung nhiệm vụ năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Hội đồng thi đua xây kế hoạch chỉ đạo, căn cứ chất lượng dạy và học đầu năm đề ra các chỉ tiêu cụ thể cho từng tổ chuyên môn, từng cá nhân.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để GV phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Trong năm học nhà trường tổ chức 2 đợt thi đua lớn: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/2020); Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2021).

- Xếp loại lớp, CBGV theo từng tháng, kỳ, năm.

- Khen thưởng: Xây dựng cụ thể quy chế, kế hoạch khen thưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Đề xuất với hội khuyến học khen thưởng cho GV, HS có thành tích xuất sắc. Thưởng đợt xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các đợt thi đua.

X. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU XẾP LOẠI GIÁO DỤC

1. Chỉ tiêu 2 mặt giáo dục

* Hạnh kiểm:

Khối Lớp	TS HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	86	81	94,19	5	5,81				
7	71	69	97,18	2	2,82				
8	56	53	94,64	3	5,36				
9	61	57	93,44	4	6,56				
Cộng	274	260	94,89	14	5,11				

* Học lực:

Khối Lớp	TS HS	Học lực							
		Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	86	19	22,09	32	37,21	35	40,7		
7	71	13	18,31	34	47,89	23	32,39	1	1,41
8	56	18	32,14	20	35,71	19	33,93	2	3,57
9	61	18	29,51	25	40,98	18	29,51		
Cộng	274	68	24,82	111	40,51	95	34,67	3	1,09

(Chỉ tiêu cụ thể các lớp kèm theo phụ lục số 02)

- Xét lên lớp lần 1 khối 6,7,8 đạt 98,9%; xét lên lớp lần 2 khối 6,7,8: 100%
 - Tốt nghiệp lớp 9: Đạt 100%, tuyển sinh lớp 10 THPT công lập đạt 65% trở lên.

2. Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp các môn văn hóa

Cấp đạt giải	Toán	Văn	Sử	Hóa	Lý	GD CD	Địa	Tổng
TX	1	2	2	1	1	2	1	10
Tỉnh	0	1	1	0	1	1	0	4

3. Các cuộc thi khác

- Thi khoa học kỹ thuật học sinh lớp 8-9: Phần đầu có 01 sản phẩm đạt giải cấp thị xã.

- Thi Tin học trẻ: 01 giải cấp thị xã.

- Các môn thể dục thể thao: Phần đầu đạt 5 giải cấp thị xã; 02 giải cấp tỉnh.

- Sản phẩm giáo dục STEM: 04 sản phẩm

4. Chỉ tiêu các bộ môn

* Đối với các môn đánh giá cho điểm

TT	Môn	TSHS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Văn	274	42	15.33	102	37.23	113	41.24	17	6.20		
2	Lịch sử	274	55	20.07	98	35.77	114	41.61	7	2.55		
3	GD CD	274	83	30.29	157	57.30	34	12.41	0	0.00		
4	Toán	274	64	23.36	99	36.13	90	32.85	21	7.66		
5	Vật lý	274	55	20.07	102	37.23	101	36.86	18	6.57		
6	CN	274	82	29.93	139	50.73	57	20.80	0	0.00		
7	Sinh	274	61	22.26	124	45.26	89	32.48	0	0.00		
8	Hóa	117	19	16.24	56	47.86	39	33.33	3	2.56		
9	Địa lý	274	56	20.44	116	42.34	94	34.31	8	2.92		
10	Anh	274	60	21.90	101	36.86	99	36.13	14	5.11		

(Chỉ tiêu cụ thể các lớp kèm theo phụ lục số 03)

* Đối với các môn đánh giá nhận xét:

Phần đầu môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục đạt yêu cầu 100%

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Ban giám hiệu

1. Nhiệm vụ chung

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra.
- Phối hợp với Công đoàn; đoàn thanh niên, đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chông chéo.

2. Hiệu trưởng

- Ban hành kế hoạch hoạt động của nhà trường. Chỉ đạo chung; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng;
- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục; lập kế hoạch chỉ đạo theo nhiệm vụ phụ trách;
- Trực tiếp trình duyệt kế hoạch với Phòng GD&ĐT và Ủy ban nhân dân xã (nếu có yêu cầu);
- Tham mưu tích cực với địa phương và cấp trên trong việc xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư cho việc dạy và học.
- Tham mưu với Đảng ủy và UBND để đưa các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục vào nghị quyết, nhất là công tác thi đua khen thưởng, công tác khuyến học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường tiên tiến Xuất sắc.
- Kết hợp với xã đoàn, hội cựu chiến binh để tổ chức học tập, giao lưu hoạt động TDTT, văn hoá văn nghệ.

3. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách một số mảng hoạt động theo yêu cầu và tính chất công việc; Lập kế hoạch chuyên môn và kế hoạch đầu việc do mình phụ trách;
- Trên cơ sở kế hoạch chung, hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo năm, tháng, tuần;
- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

II. Công Đoàn

- Xây dựng mối đoàn kết nhất trí cao trong tập thể đoàn viên công đoàn.
- Động viên tốt đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các phong trào và các chỉ tiêu thi đua, thực hiện tốt các chương trình hành động của liên đoàn lao động, công đoàn giáo dục đề ra.
- Quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần và vật chất cho đoàn viên, tổ chức thăm hỏi động viên giúp đỡ các đồng chí đoàn viên trong cơ quan.
- Động viên mọi người tích cực tham gia luyện tập thể dục thể thao, chăm lo sức khỏe cho bản thân và cho cộng đồng.

- Xây dựng gia đình văn hoá, quan tâm nhường nhịn lẫn nhau, có trách nhiệm với công việc.

- Tổ nữ công là trung tâm đoàn kết, gương mẫu, đi đầu trong việc chăm lo đến đời sống mọi người.

- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các quy chế trong nhà trường.

III. Tổ chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần(bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách); Điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ.

IV. Tổng phụ trách Đội

- Chỉ đạo thực hiện nền nếp học tập, hoạt động ngoài giờ trong toàn Liên đội.

- Xây dựng hệ thống sổ sách mẫu biểu theo dõi, đánh giá thi đua học sinh và các lớp. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ cờ đỏ trong theo dõi, đánh giá thi đua.

- Cùng với chi đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm lớp đổi mới các hoạt động thi đua, hoạt động vui chơi bổ ích, hoạt động tu dưỡng đạo đức, học tập, TĐTT.

- Xây dựng và tổ chức tốt công tác tự quản của liên đội, phát huy tốt hóm hừ vì bạn bè, học sinh không vi phạm các tệ nạn xã hội, từng bước thực hiện tốt nội quy, quy định đối với học sinh.

- Bình xét thi đua hàng tuần, hàng tháng, các đợt thi đua, học kỳ, cả năm của chi đội.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, các Hội thi trong học sinh toàn trường theo kế hoạch các cấp chỉ đạo.

V. Đoàn thanh niên

- Là lực lượng xung kích, là nòng cốt cùng TPT Đội xây dựng các nề nếp học tập, sinh hoạt của học sinh ở trường làm cho học sinh chăm ngoan và có nề nếp tốt.

- Là lực lượng tiên phong trong các công việc đột xuất của nhà trường, công đoàn.

VI. Giáo viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công;

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường đã được phòng GD&ĐT phê duyệt;

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Đảm bảo thực hiện đúng quy chế chuyên môn, chịu trách nhiệm nề nếp, hoàn thành chất lượng của học sinh môn mình phụ trách, đảm bảo về tính mạng, sức khoẻ đạo đức học sinh đối với giờ lên lớp của mình, phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh.

VII. Giáo viên chủ nhiệm

Chịu trách nhiệm chính về mọi hoạt động của lớp học và học sinh lớp mình phụ trách, quy định cụ thể góc học tập, nề nếp các mặt, tổ chức thăm và gặp gỡ phụ huynh học sinh, cùng với ban đại diện của lớp và đặc biệt là với học sinh cá biệt. Đảm bảo các khoản thu nộp đúng quy định, đúng thời gian. Hoàn thành các chỉ tiêu giáo dục của lớp.

VIII. Nhân viên

Quản lý nhân viên của tổ, làm việc đảm bảo thời gian quy định. Tổ trưởng xây dựng kế hoạch điều hành hoạt động của tổ, phân công công việc cho nhân viên trong tổ, kiểm tra các công việc được giao, thường xuyên tham mưu, báo cáo cho hiệu trưởng về công việc của tổ.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể CBGVNV kèm theo các phụ lục số 04)

F. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG(Phụ lục số 05)

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- UBND xã(b/c);
- CBGVNV(t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Kim Oanh

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

.